

Số: 18 /BC-BDT

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 01 năm 2016

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY**  
**DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA NĂM 2015**

Thực hiện Công văn số 03/BCĐ ngày 05/01/2016 của Ban Chỉ đạo Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tại Điểm 14, Điều 9, Chương III Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 03/QĐ-BCĐ ngày 30/6/2014 của Trưởng ban Chỉ đạo, là Thanh viên Ban Chỉ đạo báo cáo kết quả hoạt động đạt được chủ yếu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu sốS (DTTS) trong năm 2015 và nhiệm vụ năm 2016 như sau:

**1. Khái quát chung về tình hình kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS**

Toàn tỉnh có 12 huyện, 01 thành phố và huyện đảo Lý Sơn, trong đó 6/6 huyện miền núi của tỉnh đều thuộc vào danh sách 62 huyện nghèo đang thực hiện Chương trình Hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 28/12/2008 của Chính phủ.

Toàn tỉnh có 184 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó số xã được công nhận là những xã vùng cao, xã miền núi là 83 xã (gồm 67 xã vùng cao thuộc 06 huyện vùng cao và 16 xã miền núi thuộc 06 huyện đồng bằng). Theo Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn (ĐBKK), xã biên giới, xã An toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 - 2015 và Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách thôn ĐBKK vùng dân tộc và miền núi vào diện đầu tư của Chương trình 135, tỉnh Quảng Ngãi có 56 xã ĐBKK, xã An toàn khu và 45 thôn ĐBKK thuộc vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Dân số trung bình năm 2014 của tỉnh là 1.241.400 người, trong đó DTTS là 183.558 người chiếm khoảng 14,78% (trong tổng số 183.558 người là DTTS, có 130.402 người H're chiếm 71%, 32.826 người Kor chiếm 17,9%, 19.692 người Ca dong (Xơ đăng) chiếm 10,72%, 638 người là các DTTS khác chiếm 0,38%). Đồng bào các DTTS sinh sống tập trung chủ yếu tại 06 huyện miền núi của tỉnh.

Hiện nay, 6 huyện miền núi của tỉnh có: 60/67 xã có đường ô tô đến trung tâm xã đi được trong suốt cả năm; 13/67 xã có chợ trung tâm xã; 67/67 xã có trạm y tế trong đó có 30% số xã có trạm y tế đạt chuẩn; tỷ lệ hộ được sử dụng điện là 90,4%; tỷ lệ hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh là 77%; tỷ lệ hộ gia đình được xem truyền hình là 90,75% và tỷ lệ hộ nghe đài tiếng nói Việt Nam là 95,6%.

Tuy nhiên, do đặc điểm địa hình vùng đồng bào DTTS của tỉnh sinh sống là nơi diện tích đất có khả năng sản xuất nông nghiệp ít, không tập trung, tập quán sản xuất của đồng bào còn mang tính tự cung tự cấp, chậm thay đổi; đồng bào các DTTS sống rải rác ở những thôn, xóm vùng sâu, vùng xa; mạng lưới dịch vụ nhiều nơi còn hạn chế, các sản phẩm nông nghiệp phần lớn chưa được tiêu thụ đúng với giá trị thực tế, nên hiệu quả kinh tế trong sản xuất nông nghiệp thấp. Hệ thống giao thông đã được quan tâm đầu tư nhưng tỉ lệ đường thôn, liên thôn được cứng hóa còn thấp, chủ yếu vẫn là đường đất.

Về tỷ lệ hộ nghèo, vào thời điểm 01/01/2011, tỉ lệ hộ nghèo của khu vực 06 huyện miền núi là 60,87%; dự kiến đến cuối năm 2015, tỷ lệ này là 28,53%. Riêng hộ nghèo là đồng bào DTTS đầu năm 01/01/2015 chiếm 39,80% và cận nghèo là 13,33%.

Tổng dân số của các xã, thôn ĐBKK là 153.239 người, trong đó có 131.577 người là đồng bào DTTS, chiếm 85,86%. Vào đầu năm 2014, tỷ lệ hộ nghèo của vùng này là 46,55% và cận nghèo là 13,37%. Trong đó, tỷ lệ hộ nghèo của đồng bào DTTS là 50,28% và cận nghèo là 12,61%.

## **2. Kết quả đạt được**

### **2.1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Phong trào**

Trong năm 2015, Ban Dân tộc đã thực hiện một số nhiệm vụ như sau:

- Ban Dân tộc tỉnh đã tích cực chủ động triển khai trong nội bộ ngành và các huyện miền núi tham gia góp ý dự thảo Đề án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2016-2020”;

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS năm 2015 trên địa bàn tỉnh, trong đó có nội dung tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho người có uy tín trong đồng bào DTTS và cung cấp báo cho người có uy tín;

- Ban Dân tộc đã xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2016-2020;

- Ban Dân tộc đã phối với Ban Dân vận Tỉnh ủy và các Hội đoàn thể của tỉnh trong việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng là người có uy tín cho Ban Dân vận Tỉnh ủy quản lý;



- Chủ trì, phối hợp với các ngành xây dựng chính sách cho người có uy tín theo Đề án 9747/ĐA-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

## **2.2. Tổ chức thực hiện các hoạt động**

Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp với UBND các huyện miền núi tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và phổ biến thông tin liên quan đến chính sách của Đảng, Nhà nước cho người có uy tín trong đồng bào DTTS của tỉnh;

Trong năm 2015, Ban Dân tộc đã tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ và kết quả thực hiện cung cấp báo, tạp chí và tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật cho người có uy tín trong đồng bào DTTS như sau:

- Cung cấp 02 tờ báo cho 344 người có uy tín: Báo Quảng Ngãi, Báo Dân tộc và phát triển; tổng số báo Quảng Ngãi đã cung cấp trong năm là 88.752 tờ; Báo Dân tộc và phát triển là 34.744 tờ báo của ngành, với tổng kinh phí thực hiện là 237,956 triệu đồng.

- Tổng số người có uy tín tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức là 344 người có uy tín là đồng bào DTTS;

Nội dung đã tập huấn: Cung cấp cho người có uy tín các kiến thức cơ bản về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về: Phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào DTTS, vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh; Kế hoạch thực hiện Chiến lược công tác dân tộc và Chương trình hành động thực hiện chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 tại địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; công tác thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS”; Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường hợp tác Quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2015-2020”; vị trí, vai trò, nhiệm vụ của người có uy tín trong đồng bào DTTS; Đề án “Tăng cường vai trò của người có uy tín trong đồng bào DTTS đối với công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc”....qua đó, từng bước nâng cao nhận thức hiểu biết cho người có uy tín, để họ truyền đạt lại những hiểu biết của mình cho bà con trong thôn xóm.

Ngoài ra, hàng năm trên địa bàn các huyện miền núi được Nhà nước hỗ trợ cấp 23 loại báo, tạp chí về đến thôn, xã, trường học (Quyết định 2472/QĐ-TTg Quyết định số 1977/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

## **2.3. Kết quả phong trào tại cơ quan Ban Dân tộc**

- 100% Gia đình cán bộ công chức (CBCC) đều được công nhận là gia đình văn hóa;

- Cơ quan được đề nghị công nhận là cơ quan văn hóa;

- 100% CBCC chấp hành nghiêm Luật Giao thông; trong năm không có CBCC vi phạm Luật Giao thông;

-100% các ngày lễ đơn vị đã treo cờ, băng rôn, khẩu hiệu; dọn vệ sinh sạch đẹp cơ quan;

- Trong sinh hoạt cơ quan luôn có kết hợp quán triệt việc xây dựng cơ quan văn hóa, gia đình văn hóa; xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, thuận hòa, kính trên nhường dưới, thực hiện tốt các qui định, qui chế và các nghĩa vụ tại Khu dân cư;

- Trong quán triệt, sinh hoạt học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Chi bộ, Lãnh đạo cơ quan luôn nhắc nhở CBCC vận dụng khi thực hiện công vụ và sinh hoạt tại khu dân cư;

- Trách nhiệm là Thành viên Ban Chỉ đạo trong quá trình công tác luôn có kết hợp trong việc hướng dẫn cộng đồng dân cư, nhất là trong cộng đồng dân cư là đồng bào DTTS, phấn đấu thực hiện tốt phong trào;

### **3. Kế hoạch năm 2016**

Trong năm 2016, Ban Dân tộc thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào DTTS như sau:

3.1. Ban Dân tộc tỉnh đã dự toán nguồn kinh phí và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án này là 500 triệu đồng, để triển khai một số nội dung liên quan đến Tiểu Đề án 2 “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào DTTS”.

3.2. Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS để khắc phục tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh trong năm 2016;

3.3. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền cho người có uy tín trong đồng bào DTTS theo Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS; Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg; đồng thời phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền cho người có uy tín theo Đề án Quyết định số 9747-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh Quảng Ngãi.

3.4. Nội dung phân đấu của Cơ quan Ban Dân tộc:

100% Gia đình cán bộ công chức (CBCC) đều được công nhận là gia đình văn hóa năm 2016;

- Cơ quan được đề nghị công nhận là cơ quan văn hóa năm 2016;

- 100% CBCC chấp hành nghiêm Luật Giao thông;

- Trong sinh hoạt cơ quan luôn có kết hợp quán triệt việc xây dựng cơ quan văn hóa, gia đình văn hóa; xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, thuận hòa, kính trên nhường dưới;



- Trong quán triệt, sinh hoạt học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Chi bộ, Lãnh đạo cơ quan luôn nhắc nhở CBCC vận dụng khi thực hiện công vụ và sinh hoạt tại khu dân cư;

- Trách nhiệm là Thành viên Ban Chỉ đạo trong quá trình công tác tăng cường kết hợp nhiều hơn nữa trong việc hướng dẫn cộng đồng phấn đấu thực hiện tốt phong trào hơn năm 2015.

### 3.5. Tổ chức họp sơ kết các Chương trình.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Kính báo cáo Ban Chỉ đạo Phong trào biết để tổng hợp trình UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trưởng ban (Để báo cáo);
- Lưu VT,

**THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO**



**Bùi Đức Chánh**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN BAN DÂN TỘC**

